

ĐÀI KTTV KHU VỰC TÂY NGUYÊN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
TỈNH ĐẮK NÔNG

Số: HHAN-02/15h00/DNON

Đăk Nông, ngày 28 tháng 02 năm 2022

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO HẠN HẠN VỪA
TRÊN CÁC LƯU VỰC SÔNG, SUỐI NHỎ THUỘC CÁC HUYỆN
CUR JUT, ĐẮK MIL, KRÔNG NÔ TỈNH ĐẮK NÔNG

Số: 24.1g (Từ ngày 01 đến ngày 10 tháng 3 năm 2022)

Ngày: 04.1.3.2022

I. Hiện trạng diễn biến tổng lượng mưa, tổng lượng nước mặt trong 10 ngày qua.

1.1. Xu thế diễn biến tổng lượng mưa, tổng lượng nước mặt

a. Tổng lượng mưa

08 ngày qua thời tiết khu vực các huyện Cur Jut, Đăk Mil, Krông Nô không mưa.

b. Tổng lượng nước mặt

Trong 08 ngày cuối tháng 02, mực nước và lưu lượng trên các sông, suối ở khu vực phía Bắc và giữa tỉnh Đăk Nông dao động theo điều tiết hồ chứa thủy điện. Các sông suối nhỏ dao động theo xu thế giảm chậm.

1.2. Trị số và tỷ lệ phần trăm (%) thiếu hụt tổng lượng mưa, tổng lượng nước mặt trong 08 ngày qua trên khu vực so với giá trị trung bình nhiều năm cùng thời kỳ và giá trị trung bình cùng thời kỳ năm trước đó

Bảng 1. Tổng lượng mưa thực đo trong 08 ngày qua
(Từ ngày 20 - 27/02/2022)

Trạm đo	Tổng lượng mưa (mm)	Tỷ lệ thiếu hụt so với TBNNCK (%)	Tỷ lệ thiếu hụt so với năm 2021 (%)
TV. Cầu 14	0,0	100	0
Đăk Mâm	0,0	100	0
Đăk Drông	0,0	0	0
KT. Đăk Mil	0,0	100	0
TV. Đức Xuyên	0,0	100	0



Bảng 2. Đặc trưng thủy văn trên các sông trong 08 ngày cuối tháng 02

Sông	Trạm	Yếu tố	QTB	Q2021	QTBNN	So với 2021	So với TBNN
EaKrông	Cầu 14	Q(m ³ /s)	325	317	307	> 18%	> 22%
Krông Nô	Đức Xuyên	H(cm)	42170	42168	42208	>02cm	< 38cm

II. Dự báo, cảnh báo diễn biến tổng lượng mưa, tổng lượng nước mặt trong 10 ngày tiếp theo

2.1. Xu thế diễn biến tổng lượng mưa, tổng lượng nước mặt

a. Tổng lượng mưa

Trong 10 ngày tới thời tiết khu vực các huyện Cư Jut, Đắk Mil, Krông Nô chủ yếu: Mây thay đổi, đêm không mưa, ngày nắng. Lượng mưa ở mức xấp xỉ và thấp hơn so với TBNNCK;

b. Tổng lượng nước mặt

Trong 10 ngày đầu tháng 3/2022, mực nước và lưu lượng trên các sông, suối thuộc khu vực phía Bắc và giữa tỉnh Đắk Nông dao động theo điều tiết hồ chứa. Xuất hiện tình trạng thiếu hụt nguồn nước cục bộ, cạn kiệt ở một số sông suối nhỏ.

2.2. Tỷ lệ phần trăm (%) thiếu hụt tổng lượng mưa, tổng lượng nước mặt dự báo trên khu vực trong 10 ngày tiếp theo so với giá trị trung bình nhiều năm cùng thời kỳ

Bảng 3. Tổng lượng mưa dự báo 10 ngày tới

Trạm đo	Tổng lượng mưa (mm)	Tổng lượng mưa TBNNCK (mm)	Tỷ lệ thiếu hụt so với TBNNCK (%)
TV. Cầu 14	0,0	3,6	100
Đắk Mâm	0,0	1,7	100
Đắk Drông	0,0	2,1	100
KT. Đắk Mil	0,0	6,9	100
TV. Đức Xuyên	0,0	2,2	100

Bảng 4. Dự báo đặc trưng thủy văn trên các sông trong 10 ngày đầu tháng 3 năm 2022

Sông	Trạm	Yếu tố	Qtb	QTBNN	Tỉ lệ thiếu hụt (%)
EaKrông	Cầu 14	Q(m ³ /s)	387	317	> 20%
Krông Nô	Đức Xuyên	H(cm)	42170	42223	<53cm

Cảnh báo: Tình hình hạn hán, thiếu hụt nguồn nước có khả năng xảy ra trên địa bàn các huyện Cư Jút, Đắk Mil, Krông Nô. Các xã có nguy cơ cao xảy ra thiếu hụt nguồn nước như: xã Nam Xuân, xã Nam NĐir, xã Buôn Choah, xã Tân Thành thuộc huyện Krông Nô; xã Trúc Sơn, xã Đắk Drông, xã Tâm Thắng, xã Nam Dong thuộc huyện Cư Jut, xã Long Sơn, xã Đắk Rlă, xã Đắk Gằn thuộc huyện Đắk Mil...

Do đó người dân cần sử dụng hợp lý nguồn nước để phục vụ tưới tiêu; Các công trình hồ chứa thủy điện, thủy lợi cần thực hiện điều tiết xả nước để giảm thiểu những thiệt hại do hạn hán gây ra tới đời sống sinh hoạt và sản xuất của người dân trên địa bàn tỉnh.

III. Cấp độ rủi ro thiên tai

Theo quyết định 18/2021/QĐ-TTg Quy định về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai thì hiện nay trên địa bàn tỉnh chưa đạt cấp độ rủi ro thiên tai.

Bản tin phát hành lúc 15 giờ 00 cùng ngày;

Bản tin tiếp theo phát hành lúc 15 giờ 00 ngày 10/3/2022;

Dự báo viên: Phạm Thị Thanh Nhạn, Dương Trần Trúc Giang.

Người soát tin: Nguyễn Quốc Hội.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Đài PTTH tỉnh;
- Vụ quản lý DBKTTV;
- Lãnh đạo Đài KV;
- Phòng DB;
- Lưu đài tỉnh



Nguyễn Ngọc Bình

